

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **05/2019/TLST-HNGĐ** ngày 30 tháng 01 năm 2019 về việc ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hồ Công M** - Sinh ngày 18/3/1983

Địa chỉ: Thôn Xuân C, xã Xuân K, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Bi đơn: Chị **Quách Thị T** - Sinh ngày 06/02/1992

Địa chỉ: Thôn Xuân C, xã Xuân K, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật TTDS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **28 tháng 02 năm 2019**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **28 tháng 02 năm 2019** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Hồ Công M** và chị **Quách Thị T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh **Hồ Công M** và chị **Quách Thị T** thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh **Hồ Công M** và chị **Quách Thị T** thống nhất: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và công nợ: Anh Hồ Công M và chị Quách Thị T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hồ Công M và chị Quách Thị T thống nhất: **anh M** chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền án phí **anh M** phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí **anh** đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số: AA/2017/0000045 ngày **30/01/2019** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá. Anh M được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Thanh;
- Thi hành án (để thi hành);
- UBND xã **Xuân Khang**;
- Phòng giám đốc án TA tỉnh;
- Lưu Hồ sơ.

Lê Văn Quân